

Bình Định, ngày 09 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua vật tư tiêu hao phòng, chống dịch Covid-19” theo hình thức chỉ định thầu rút gọn bằng nguồn thu dịch vụ kỹ thuật y tế năm 2021 của Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn

VIỆN TRƯỞNG - VIỆN SÓT RÉT - KST-CT QUY NHƠN

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ công văn số 955/BYT-KH-TC ngày 09/2/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đảm bảo cung ứng vật tư, trang thiết bị, sinh phẩm xét nghiệm SAR-CoV2;

Căn cứ Biên bản họp ngày 24/6/2021 về việc xin chủ trương xây dựng phương án xét nghiệm SARS-CoV-2 có thu phí và mua sinh phẩm, hóa chất, vật tư xét nghiệm SARS-CoV-2;

Căn cứ Biên bản thương thảo họp đồng ngày 08/7/2021 của Viện sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn và Công Ty TNHH Thiết bị Y tế Begin;

Xét đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua vật tư tiêu hao phòng, chống dịch Covid-19” theo hình thức chỉ định thầu rút gọn bằng nguồn thu dịch vụ kỹ thuật y tế năm 2021 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua vật tư tiêu hao phòng, chống dịch Covid-19” theo hình thức chỉ định thầu rút gọn bằng nguồn thu dịch vụ kỹ thuật y tế năm 2021 của Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn, cụ thể như sau:

- Giá trúng thầu: 103.510.000 đồng.

Bằng chữ: Một trăm không ba triệu năm trăm mười nghìn đồng.

- Đơn vị trúng thầu: Công Ty TNHH Thiết bị Y tế Begin

- Địa chỉ: 538 Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Hàng hóa trúng thầu: (Phụ lục chi tiết kèm theo).

- Hình thức hợp đồng: hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.

Điều 2. Giá hàng hóa nêu trên đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng tại kho Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn.

Điều 3. Nhà thầu có tên tại điều I tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa đúng thời gian quy định.



Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các Ông (Bà) Trưởng khoa, Trưởng phòng chức năng và các Đơn vị có tên tại điều I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KHTH, TCKT.

VIỆN TRƯỞNG



Hồ Văn Hoàng

T
R
U
N
G
H
U
Y
E
N

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA TRÚNG THẦU

(Kèm theo Quyết định số: 428 /QĐ-VSR, ngày 09/07/2021 của Viện trưởng Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn)

| TT | Tên hàng hóa | Hãng sản xuất | Nước sản xuất | Phân nhóm (TT 14) | Phân loại (Nghị định 36/2016 và 169/2018/NĐ-CP) | Quy cách, đóng gói | ĐVT | Số lượng | Đơn giá có VAT và các chi phí khác | Thành Tiền |
|------------------|----------------------------------|---------------|---------------|-------------------|---|--------------------|-----|----------|------------------------------------|--------------------|
| 1 | Đầu côn có màng lọc 1250 µL | ABT | Việt Nam | 5 | A | Hộp/96 cái | Hộp | 120 | 150.000 | 18.000.000 |
| 2 | Đầu côn có màng lọc 1000 µL | ABT | Việt Nam | 5 | A | Hộp/96 cái | Hộp | 142 | 140.000 | 19.880.000 |
| 3 | Đầu côn có màng lọc 200 µL | ABT | Việt Nam | 5 | A | Hộp/96 cái | Hộp | 72 | 140.000 | 10.080.000 |
| 4 | Đầu côn có màng lọc 100 µL | ABT | Việt Nam | 5 | A | Hộp/96 cái | Hộp | 27 | 140.000 | 3.780.000 |
| 5 | Đầu côn có màng lọc 10µL | ABT | Việt Nam | 5 | A | Hộp/96 cái | Hộp | 48 | 140.000 | 6.720.000 |
| 6 | Ống ly tâm 2.0ml có chia độ | Biologix | Mỹ | 6 | A | Gói/500 cái | Gói | 5 | 500.000 | 2.500.000 |
| 7 | Ống ly tâm 1.5ml có chia độ | Biologix | Mỹ | 6 | A | Gói/500 cái | Gói | 9 | 400.000 | 3.600.000 |
| 8 | Tube PCR 8 strip 0.1ml nắp phẳng | Gunster | Đài Loan | 6 | A | Bộ/120 Strip | Bộ | 19 | 2.050.000 | 38.950.000 |
| Tổng cộng | | | | | | | | | | 103.510.000 |

Bảng chữ: Một trăm không ba triệu năm trăm mười nghìn đồng.

